



Cô Vũ Thị Mai Phương

TÀI LIỆU ĐỘC QUYỀN ĐI KÈM KHÓA HỌC
48 NGÀY LẤY GỐC TOÀN DIỆN TIẾNG ANH
UNIT 25: LIÊN TỪ CHỈ SỰ ĐỐI LẬP

Biên soạn và giảng dạy: Cô Vũ Thị Mai Phương

A. VOCABULARY

1. Một số động từ thông dụng

receive (nhận được)

continue (tiếp tục)

2. Một số danh từ thông dụng

comic (truyện tranh)

trip (chuyến đi)

grade (điểm số)

present (món quà)

3. Một số tính từ thông dụng

shy (ngại ngùng)

sociable (hoà đồng, dễ gần)

expensive (đắt)

cheap (rẻ)

4. Một số trạng từ thông dụng

still (vẫn)

slowly (chậm rãi)

PRONUNCIATION

Động từ	Phiên âm
receive (nhận được)	/rɪ'si:v/
continue (tiếp tục)	/kən'tɪnju:/

Danh từ	Phiên âm
comic (truyện tranh)	/'kɒmɪk/
trip (chuyến đi)	/trɪp/
grade (điểm số)	/greɪd/
present (món quà)	/'preznt/

Tính từ	Phiên âm
shy (ngại ngùng)	/ʃaɪ/
sociable (hoà đồng, dễ gần)	/'səʊʃəbl/
expensive (đắt)	/ɪk'spensɪv/
cheap (rẻ)	/tʃi:p/

Trạng từ	Phiên âm
still (vẫn)	/stɪl/
slowly (chậm rãi)	/'sləʊli/

C. GRAMMAR

1. Although, even though và though

- Cả 3 liên từ này đều mang nghĩa ‘**mặc dù**’ và đứng trước một mệnh đề để thể hiện sự đối lập.
- Khi đã có 3 liên từ này trong câu thì sẽ không dùng ‘but’ nữa.
- Cả 3 liên từ này có thể đứng đầu câu hoặc giữa câu.

Ví dụ

Although he was busy, he still helped me.

(Mặc dù bận rộn nhưng anh ấy vẫn giúp tôi.)

Even though Nam is short, he can play basketball very well.

(Mặc dù thấp nhưng Nam có thể chơi bóng rổ rất tốt.)

He was late **though** he ran very fast.

(Anh ấy muộn mặc dù anh ấy chạy rất nhanh.)

2. While và whereas

- Cả 2 liên từ này đều mang nghĩa ‘trong khi’ và đứng trước một mệnh đề để thể hiện sự đối lập.
- Khi đã có 2 liên từ này trong câu thì sẽ không dùng ‘but’ nữa.
- Liên từ ‘while’ có thể đứng đầu câu hoặc giữa câu, còn liên từ ‘whereas’ chỉ thường đứng ở giữa câu.

Ví dụ

While he is tall, his brother is short.

(Trong khi anh ấy cao thì em trai anh lại thấp.)

She likes novels, **whereas/ while** her brother hates them.

(Cô ấy thích tiểu thuyết trong khi anh trai cô lại ghét bỏ.)

Quiz

Lựa chọn đáp án đúng. (2 phút)

Question 1. _____ he was ill, he still went to school.

A. Although

B. Because

Question 2. He is shy, _____ his sister is sociable.

A. when

B. whereas

Question 3. I still went out _____ it snowed heavily.

A. though

B. because

Question 4. _____ it was very cold, he didn't turn on the heater.

A. Even though

B. Once

